

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 590/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Phạm Trọng N**, sinh năm 2000

Địa chỉ: số 31/3 đường T, phường S, TP. M, tỉnh Tiền Giang.

- Chị **Nguyễn Thị Khánh C**, sinh năm 1999

Địa chỉ: số 13N đường L, phường A, TP. M, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Trọng N và chị Nguyễn Thị Khánh C chung sống với nhau năm 2020 và tiến hành đăng ký kết hôn tại UBND phường S, TP. M theo giấy chứng nhận kết hôn số 87, ngày 20/10/2020. Do vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn nên anh N và chị C yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 2 con chung là cháu Phạm Trọng P, sinh ngày 16/7/2021 và cháu Phạm Thiên K, sinh ngày 04/3/2023. Vợ chồng thống nhất giao cháu P và cháu K cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh N được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Lệ phí sơ thẩm: Anh N và chị C mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng.

[2] Ngày 27/11/2023, Tòa án đã tiến hành hòa giải để anh N và chị C đoàn tụ nhưng anh, chị vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Trọng N và chị Nguyễn Thị Khánh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 2 con chung là cháu Phạm Trọng P, sinh ngày 16/7/2021 và cháu Phạm Thiên K, sinh ngày 04/3/2023. Vợ chồng thống nhất giao cháu P và cháu K cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh N được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết. Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh N và chị C mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mỗi người đã nộp 150.000 đồng theo biên lai thu số 0024385, số 0024386 ngày 17/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Mỹ Tho;
- UBND phường S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Hồng Nhật